

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC
HỘI ĐỒNG THI ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

KẾ HOẠCH THI
Cấp chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản
Khoá thi ngày 06/09/2025

I. Thời gian thi: Ngày 06/09/2025

II. Địa điểm thi: Giảng đường 7, Trường Đại học Tây Nguyên

III. Lịch thi chi tiết:

- Tổng số thí sinh dự thi: 149 thí sinh
- Số lượng phòng thi: 7 Phòng
- Ban coi thi và thí sinh có mặt tại phòng thi: Sáng 07h00' tại giảng đường nhà số 7

TT	Ngày thi	Buổi thi	Thời gian thi và môn thi	Số báo danh: Phòng thi	Phòng thi	Số lượng
1	06/09/2025	Sáng	07h30' - 09h00' thi Thực hành (90 phút) 09h10' - 09h40' thi Lý thuyết (30 phút)	Từ SBD T1 đến SBD T25: Phòng 7.3.20	P1	25
				Từ SBD T26 đến SBD T49: Phòng 7.3.21	P2	24
				Từ SBD T50 đến SBD T69: Phòng 7.3.23	P3	20
				Từ SBD T70 đến SBD T89: Phòng 7.3.24	P4	20
				Từ SBD T90 đến SBD T109: Phòng 7.4.26	P5	20
				Từ SBD T110 đến SBD T129: Phòng 7.4.27	P6	20
				Từ SBD T130 đến SBD T149: Phòng 7.4.28	P7	20

Đắk Lắk, ngày 4 tháng 9 năm 2025

 **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**


Thi Phương

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3.6../QĐ-TNU-LIC ngày 04 tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch hội đồng thi)

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	T001	22901001	R' Mah H' Lê	A	20/10/2004	Gia Lai	
2	T002	21307372	Nguyễn Ngọc Minh	An	07/08/2003	Lâm Đồng	
3	T003	22701002	Hoàng Lương Ngọc	Ánh	13/08/2004	Đắk Lắk	
4	T004	22702003	Lê Thị Ngọc	Anh	02/11/2004	Đắk Nông	
5	T005	22701005	Nguyễn Thị Ý	Bình	19/10/2004	Đắk Lắk	
6	T006	23903009	H Hoan	Byă	18/03/2005	Đắk Lắk	
7	T007	24901016	H Khuê	Byă	27/11/2005	Đắk Lắk	
8	T008	23903010	Y	Byương	16/03/2005	Kon Tum	
9	T009	21307050	Đỗ Thanh	Cao	25/12/2003	Đắk Lắk	
10	T010	22406006	Nguyễn Thành	Chung	22/12/2004	Đắk Lắk	
11	T011	23403017	Nguyễn Thị Kim	Diệu	23/10/2005	Kon Tum	
12	T012	21307054	Nguyễn Văn Ngọc	Du	01/10/2003	Lâm Đồng	
13	T013	24903028	Nguyễn Thị	Dung	03/04/2006	Đắk Nông	
14	T014	24903030	Phạm Thị Hạnh	Dung	16/03/2006	Đắk Lắk	
15	T015	24701005	Nguyễn Đình	Duy	06/05/2006	Bình Định	
16	T016	23410122	Phan Hoàng Mỹ	Duyên	25/03/2004	Đắk Lắk	
17	T017	24903034	Phan Thị Thúy	Duyên	07/07/2006	Gia Lai	
18	T018	22311008	Nguyễn Hà Tấn	Đạt	15/09/2004	Đắk Lắk	
19	T019	20411025	Ngọc Văn	Đoàn	09/12/2000	Đắk Lắk	
20	T020	21307069	Đặng Đồng	Đô	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	
21	T021	21406155	Y Đức	Eban	27/11/2003	Đắk Lắk	
22	T022	23410035	Chu Thị	Hà	25/07/2004	Đắk Nông	
23	T023	24307057	Nguyễn Thị Hồng	Hải	05/06/2006	Đắk Lắk	
24	T024	22701014	Trần Thị Thanh	Hải	23/12/2004	Đắk Lắk	
25	T025	23101009	Lê Thị Hồng	Hạnh	20/08/2005	Đắk Lắk	
26	T026	24903049	Nguyễn Hoàng	Hào	03/03/2006	Quảng Bình	
27	T027	22701016	Nguyễn Thị Bích	Hậu	06/10/2004	Đắk Lắk	
28	T028	22701018	H'	Hiền	25/07/2004	Lâm Đồng	
29	T029	23903022	Nguyễn Thị	Hiền	23/02/2005	Thừa Thiên Huế	
30	T030	23903021	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	31/07/2005	Đắk Nông	
31	T031	23903027	Ksor	Hóa	08/09/2005	Gia Lai	
32	T032	22701023	Lò Thị Mỹ	Hồng	29/01/2004	Đắk Lắk	
33	T033	20307011	Thạch Thị Xuân	Hồng	16/04/2002	Ninh Thuận	
34	T034	22406017	Nguyễn Thị	Huệ	07/07/2004	Đắk Lắk	
35	T035	21605503	Nguyễn Đắc	Hùng	14/09/1980	Đắk Lắk	
36	T036		Thái Quang	Hùng	17/10/1965	Đắk Lắk	
37	T037	24102005	Hoàng Thị Khánh	Huyền	02/09/2006	Đắk Lắk	
38	T038	23903031	H'	Hương	26/06/2005	Đắk Lắk	
39	T039	21401054	Y Su Sin	Kbuôr	07/02/2002	Đắk Lắk	
40	T040	23903035	Y -	Khuyết	22/11/2005	Kon Tum	
41	T041	21305061	Lê Thị Thúy	Lan	28/02/2003	Bình Phước	
42	T042	20702070	Trần Hoàng	Lan	24/02/2000	Đắk Nông	
43	T043	22903091	Y Sy	Lin	22/10/2004	Kon Tum	
44	T044	23410054	Phan Thị Thùy	Linh	30/06/2005	Đắk Lắk	
45	T045	22701031	Trần Thùy	Linh	23/01/2004	Đắk Lắk	
46	T046		Lê Thị Kim	Loan	28/07/1983	Đắk Lắk	
47	T047	21307124	Nguyễn Hương	Ly	18/07/2002	Quảng Ngãi	

adk

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
48	T048	21307128	Võ Phúc Hoàng	Mai	25/03/2002	Khánh Hòa	
49	T049	23102011	Lê Thị	Na	28/07/2004	Đắk Lắk	
50	T050	22903043	Phạm Thị	Na	18/03/2001	Nghệ An	
51	T051	21305209	Lê Thị	Nam	19/08/2003	Thanh Hóa	
52	T052		Nguyễn Thị Ý	Nga	09/12/1986	Đắk Lắk	
53	T053	20307020	Từ Thị Mẫn	Nghi	21/04/2002	Khánh Hòa	
54	T054	22901031	Thị	Ngoanh	23/03/2004	Đắk Nông	
55	T055	23307111	Lê Trương Thiên	Ngọc	07/11/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
56	T056	23903056	Trần Thị Mỹ	Ngọc	17/06/2005	Kon Tum	
57	T057	21307015	Nguyễn Phúc	Nguyên	30/10/2003	Bình Định	
58	T058		Nguyễn Trọng	Nguyên	05/10/2000	Đắk Lắk	
59	T059	23410064	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	26/05/2005	Đắk Lắk	
60	T060	21307142	Nguyễn Xuân	Nguyệt	24/04/2003	Bình Định	
61	T061	23101017	Hồ Thị Thanh	Nhàn	27/08/2005	Gia Lai	
62	T062	20307165	Nguyễn Hoàng Yên	Nhi	07/06/2000	Quảng Ngãi	
63	T063	23702110	Nguyễn Hồ Yên	Nhi	25/04/2005	Đắk Lắk	
64	T064	23102012	Nguyễn Phạm Hoài	Nhi	02/02/2005	Đắk Lắk	
65	T065	21307147	Nguyễn Thị Yên	Nhi	06/09/2003	Quảng Ngãi	
66	T066	21307148	Trương Tuyết	Nhi	16/09/2003	Bình Định	
67	T067	20311027	Ksor H'	Nhim	16/05/2001	Gia Lai	
68	T068	21307150	Hoàng Thị Hồng	Nhung	28/02/2002	Đắk Lắk	
69	T069	22901035	Phạm Hồng	Nhung	15/02/2004	Đắk Lắk	
70	T070	20307289	Phú Nữ Hồng	Nhung	05/01/2000	Ninh Thuận	
71	T071	24410089	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	20/03/2006	Đắk Lắk	
72	T072	23102013	Trần Thị Thảo	Như	18/08/2005	Gia Lai	
73	T073	20307290	H Bul	Niê	23/10/2001	Đắk Lắk	
74	T074	24902034	H Lok	Niê	01/01/2006	Đắk Lắk	
75	T075		Nguyễn Văn	Ninh	20/07/1986	Lai Châu	
76	T076	22903061	Y -	Nữ	10/06/2004	Kon Tum	
77	T077		Nguyễn Thị Kim	Oanh	28/01/1998	Gia Lai	
78	T078	23307127	Nguyễn Tú	Oanh	14/03/2005	Đắk Lắk	
79	T079	23307128	Trần Nguyễn Kiều	Oanh	23/04/2005	Đắk Lắk	
80	T080	24102020	Hoàng Thị	Phân	10/05/2006	Đắk Lắk	
81	T081	23307140	Nguyễn Lê Hồng	Phượng	17/08/2005	Bình Định	
82	T082	22701040	Nguyễn Lê Thu	Phương	03/08/2003	Đắk Lắk	
83	T083	22901042	Siu H'	Phương	23/08/2004	Gia Lai	
84	T084	21307161	Vũ Nguyễn Mai	Phương	02/11/2003	Lâm Đồng	
85	T085	21307163	Phạm Hữu	Quang	17/04/2003	Đắk Lắk	
86	T086	21307167	Nguyễn Phú	Quý	23/05/2003	Đắk Lắk	
87	T087	22305080	Phạm Nguyễn Trường	Quyên	13/01/2004	Đắk Lắk	
88	T088	23307151	Lê Thị Trúc	Quỳnh	09/01/2005	Đắk Nông	
89	T089	22901044	Siu	Sang	30/04/2004	Gia Lai	
90	T090	22901045	Kơ Dong	Sêra	24/04/2004	Lâm Đồng	
91	T091	21305139	Nguyễn Công Thái	Son	26/12/2002	Đắk Lắk	
92	T092		Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	18/11/2004	Khánh Hòa	
93	T093	20307185	Vi Thị	Tâm	17/03/2002	Đắk Lắk	
94	T094	22412048	Nguyễn Đức	Tân	25/10/2002	Đắk Lắk	
95	T095	21307179	Lê Minh	Thành	15/06/2003	Phú Yên	
96	T096	23104014	Lê Thị Phương	Thảo	13/09/2005	Đắk Lắk	
97	T097	24301016	Nguyễn Thị Phương	Thảo	30/01/2006	Bình Phước	

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
98	T098	23402106	Huỳnh Đức	Thịnh	28/07/2005	Quảng Nam	
99	T099	20307199	Nguyễn Đức	Thịnh	27/04/2002	Gia Lai	
100	T100	23102016	Đỗ Thị	Thu	30/09/2004	Lâm Đồng	
101	T101	22702180	Nguyễn Đỗ Xuân	Thu	19/08/2004	Đắk Lắk	
102	T102	23402107	Đặng Duy Nam	Thuận	02/03/2005	Đắk Lắk	
103	T103	22406045	Bùi Thị Thanh	Thúy	13/11/2004	Đắk Lắk	
104	T104	24301018	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	29/07/2006	Thái Bình	
105	T105	22412051	Nguyễn Hồ Anh	Thư	21/11/2004	Đắk Lắk	
106	T106	23410096	Phạm Thị Ánh	Thương	25/08/2005	Lâm Đồng	
107	T107	22406050	Lê Bảo	Tín	24/08/2004	Đắk Lắk	
108	T108	21305168	Bùi Công	Tinh	19/02/2001	Đắk Lắk	
109	T109	23903089	H Chăm Ấ	Tô	03/08/2005	Đắk Nông	
110	T110	23101034	Huỳnh Hương	Trà	01/07/2005	Quảng Ngãi	
111	T111	21305287	Lê Thị Thùy	Trang	09/08/2003	Đắk Lắk	
112	T112	23102019	Mai Nguyễn Vân	Trang	20/09/2005	Đắk Lắk	
113	T113	20307216	Nguyễn Thị Diệu	Trang	30/04/2002	Đắk Lắk	
114	T114	21307211	Nguyễn Thị Kiều	Trang	20/05/2003	Gia Lai	
115	T115	21305171	Phạm Thị Thu	Trang	08/02/2003	Lâm Đồng	
116	T116	21307225	Võ Thiện	Trí	23/07/2003	Quảng Nam	
117	T117	20307222	Bùi Thị Diệu	Trúc	29/06/2002	Đắk Lắk	
118	T118	20307223	Hoàng Thị Thanh	Trúc	04/12/2002	Bình Định	
119	T119	23410104	Trần Mạnh	Trung	03/06/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
120	T120	23402122	Đinh Viêt	Trường	30/09/2005	Nghệ An	
121	T121	21307230	Hồ Quang	Trường	22/03/2002	Quảng Nam	
122	T122	21307232	Bùi Quốc	Tuấn	18/09/2003	Gia Lai	
123	T123	20307224	Mai Trần Anh	Tuấn	11/09/2002	Gia Lai	
124	T124	21307234	Phạm Thị Thanh	Tuyền	06/12/2003	Quảng Ngãi	
125	T125	22901068	Trần Ngọc	Tuyền	11/07/2004	Bình Thuận	
126	T126	22901054	H'	Tuyết	25/01/2004	Đắk Nông	
127	T127	20903118	H Êsther	Uông	31/05/2002	Đắk Lắk	
128	T128	20307230	Phạm Phương	Uyên	29/10/2002	Tp. Hồ Chí Minh	
129	T129		Trần Thị Phương	Uyên	15/08/1990	Đắk Lắk	
130	T130		Lê Thị	Vân	10/03/1987	Nghệ An	
131	T131	23903095	Rơ Ô H'	Vân	20/10/2005	Gia Lai	
132	T132	20307234	Huỳnh Thị Tường	Vi	22/05/2002	Bình Phước	
133	T133	22901056	Nguyễn Thị Mộng	Vi	16/05/2004	Gia Lai	
134	T134	22902027	Đinh Ánh	Viên	26/03/2004	Đắk Lắk	
135	T135	22412062	Lê Gia	Việt	02/09/2004	Gia Lai	
136	T136	20307238	Nguyễn Hoàng	Việt	17/01/2002	Gia Lai	
137	T137	20307241	Hứa Thị Trà	Vinh	06/01/2002	Đắk Lắk	
138	T138	20307244	Hoàng Văn	Vũ	21/12/2002	Đắk Lắk	
139	T139	23903096	Y -	Vữ	07/05/2005	Kon Tum	
140	T140	21702304		Vương	25/06/2003	Đắk Lắk	
141	T141		Đinh Lương Tường	Vy	17/10/2001	Đắk Lắk	
142	T142	23412066	Hà Thúy	Vy	24/07/2005	Đắk Lắk	
143	T143	24902050	Lê Thị Mỹ	Vy	13/08/2005	Gia Lai	
144	T144		Nguyễn Hà	Vy	11/06/2003	Phú Thọ	
145	T145	21307271	Danh Bùi Như	Ý	09/04/2002	An Giang	
146	T146	21307259	Lý Văn	Ỡ	30/10/2003	Đồng Nai	
147	T147	21307254	Nguyễn Ngọc Bảo	Yến	02/02/2003	Đắk Lắk	

20/5

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
148	T148	22403137	Nguyễn Ngọc Thu	Yên	08/03/2004	Đắk Lắk	
149	T149	21307256	Phạm Thị Kim	Yên	15/10/2003	Ninh Thuận	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 149

90/5